

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO YÊN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2020/HNGĐ-ST

Ngày 30 tháng 9 năm 2020

(V/v ly hôn, tranh chấp nuôi
con khi ly hôn)

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO YÊN - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Vũ Quang Đại.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Dung;

2. Bà Đinh Thị Út.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê mạnh Tuấn, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân: Không;

Ngày 30 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai, Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 107/2020/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2020 về việc: “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 20/QĐST-HNGĐ giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Vàng Thị K - sinh năm 1986;

Trú tại: Thôn NHT, xã NH, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai - có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Đức N - sinh năm - 1987;

Trú tại: Thôn BA, xã KS, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai - có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, tự khai của chị Vàng Thị K có nội dung như sau:

Chị K và anh Nguyễn Đức N đăng ký kết hôn vào ngày 23 tháng 3 năm 2020 tại Ủy ban nhân dân xã K Sơn, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hòa thuận một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn, do chị K và anh N không tìm hiểu kỹ dẫn đến khi về chung sống anh chị không đồng nhất quan điểm về cách làm ăn kinh tế, được một thời gian hai người không nói chuyện với nhau, không ăn chung cuộc sống diễn ra hàng ngày luôn xảy ra tranh cãi, không có hạnh phúc nề. Chị K xác định không thể tiếp tục chung sống chung sống được nên đã khởi kiện yêu cầu ly hôn anh Nguyễn Đức N.

Chị K và anh N không có con chung và tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong bản tự khai của anh Nguyễn Đức N và lời trình bày của anh N nhất trí với chị K về hoàn cảnh đăng ký kết hôn. Theo anh mâu thuẫn vợ chồng không phải do không hợp nhau mà do chị K không nghe anh N mà chỉ nghe người bên ngoài. Trong cuộc sống chị K cố tình tạo ra tình trạng mâu thuẫn dẫn đến vợ chồng không thực sự hòa thuận được. Anh N xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn nên không nhất trí ly hôn.

Tại phiên tòa các đương sự vẫn giữ nguyên yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Chị Vàng Thị K kiện yêu cầu ly hôn anh Nguyễn Đức N, anh N, cư trú tại huyện Bảo Yên. Vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên được quy định tại các Điều 28; 35 và 39 bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Chị K và anh N đã đăng ký kết hôn tại UBND xã K Sơn. Vì vậy hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Trong cuộc sống chị K và anh N không có tiếng nói chung, không thống nhất quan điểm trong việc làm ăn kinh tế dẫn đến sau khi đăng ký kết hôn 02 tháng chị K và anh N luôn bất đồng quan điểm. Trong quá trình giải quyết vụ án chị K đã cung cấp được chứng minh chị K và anh N chung sống không hạnh phúc. Xét thấy mục đích của hôn nhân giữa chị K và anh N không đạt được cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị K là phù hợp.

Về con chung và tài sản chung: chị K và anh N không có con chung, không có tài sản chung không yêu Tòa án cầu giải quyết.

[3] Về án phí nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 51, 56, khoản 1 Điều 228 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí của tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân:

Xử cho chị Vàng Thị K được ly hôn anh Nguyễn Đức N.

2. Về án phí:

Chị Vàng Thị K phải chịu án phí sơ thẩm là 300.000 đồng, Chị K được trừ và số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0001846 ngày 16 tháng 7 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai. Chị K đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện(2);
- Chi cục THADS huyện (2);
- UBND xã K Sơn;
- Các đương sự (2);
- Lưu Hsơ (2);
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Quang Đại

